

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Bản án số: **56/2023/HSST**
Ngày: 10/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HOÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bấy Nhuận**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Xuân Hoàng**
Bà **Phan Thị Hồng**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Mai Nữ Thanh Hường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nhật Hoàng Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/HSST ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Vĩnh T**, giới tính: Nam, sinh năm 1978 tại Cam Ranh; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Phạm Văn T (sinh năm 1960) và mẹ: Huỳnh Thị Kim L (sinh năm 1956); vợ: Phạm Thị Thanh V (sinh năm 1978 đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/01/2000 bị Tòa án huyện Cam Ranh xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 17/8/2000.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:** Ông **Phạm Đình V**, sinh năm 1978, trú tại: Tổ dân phố F, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Bà **Lê Thị Như H**, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố H, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Bà **Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1980

Trú tại: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Bà **Huỳnh Thị Kim L**, sinh năm 1956

Trú tại: Tổ dân phố H, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Ông **Nguyễn Lê Thanh T**, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/12/2022, Phạm Vĩnh T điều khiển xe mô tô 79K8-8548 đi đến nhà hàng Hương Quê ở tổ dân phố Linh Vân, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh để uống bia. Tại đây, T có biểu hiện say nên làm vỡ 02 ly thủy tinh và mắng chửi những người khác đang ăn uống tại quán. Thấy vậy, anh Phạm Đình V (chủ nhà hàng Hương Quê) đi đến nhắc nhở, yêu cầu T đi về nhưng T không đồng ý. Anh V dùng tay tát 01 cái vào mặt T. T bỏ đi và gọi điện thoại nhờ anh Nguyễn Lê Thanh T (anh họ T) chở về nhà. Anh T đồng ý và điều khiển xe chở T về nhà.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do còn bức tức vì bị anh V đánh, T đi đến khu vực bếp lấy 01 con dao dài khoảng 40cm và điều khiển xe mô tô 79C1-369.49 đi đến nhà hàng Hương Quê để tìm anh V nhưng không thấy. Do trước đây T thấy anh V thường xuyên điều khiển xe ô tô 51A – 007.99 đi đến đường hẻm đối diện cây xăng số 3 thuộc tổ dân phố Phú Trung, phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh nên T điều khiển xe đến khu vực trên để tìm anh V. Khi T đến khu vực trước nhà chị Lê Thị Như H (vợ anh V) thì thấy xe ô tô 51A – 007.99 của anh V đang đậu trước nhà. T dùng dao đập vào phía sau cốp xe, kính chắn gió phía sau, cánh cửa bên phải, gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô gây hư hỏng. Sau đó, T điều khiển xe đi về và vứt dao bên lề đường tại khu vực trước cửa hàng Tôn Hoa Sen thuộc tổ dân phố Ninh Xuân, phường Cam Phúc Nam, thành phố Cam Ranh.

Tại bản kết luận định giá số 23 ngày 08/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu BMW Z4, biển kiểm soát 51A – 007.99 là 17.286.000 đồng.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSCR-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Phạm Vĩnh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Vĩnh T;

Xử phạt bị cáo Phạm Vĩnh T mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường số tiền 40.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Bị cáo có ý kiến tranh luận xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để có cơ hội sửa sai.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 25/12/2022, tại khu vực trước nhà chị Lê Thị Như H ở tổ dân phố P, phường C, thành phố R; Phạm Vĩnh T có hành vi dùng dao đập xe ô tô biển kiểm soát 51A – 007.99 của anh Phạm Đình V gây thiệt hại 17.286.000 đồng.

Như vậy, hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo Phạm Vĩnh T đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Phạm Vĩnh T theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh – trật tự tại địa phương.

Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nhất thời phạm tội, do bị cáo bức xúc vì bị người bị hại đánh bị cáo trước nên đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã từng bị Tòa án huyện Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh) xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tuy nhiên, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án này vào ngày 17/8/2000 và đã được xóa án tích tính đến ngày thực hiện hành

vi phạm tội lần này là hơn hai mươi hai năm bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Vì vậy cũng cần cân nhắc cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung và cũng thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật để bị cáo an tâm phần đầu cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Vĩnh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Vĩnh T đều có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng là cao hơn nhiều so với thiệt hại về tài sản mà bị cáo đã gây ra và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, phần đầu cải tạo tốt.

[2.4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, mức độ của hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được bị hại làm đơn xin bãi nại cho bị cáo, trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình và đang trực tiếp nuôi con học đại học, bị cáo thường xuyên có hoạt động từ thiện trong và ngoài tỉnh và nhận được rất nhiều thư cảm ơn của các Chùa thuộc Giáo hội phật giáo Việt Nam, bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Vĩnh T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Vĩnh T;

[2] Xử phạt: Bị cáo Phạm Vĩnh T **09 (Chín) tháng tù** về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Vĩnh T cho Ủy ban nhân dân phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Quy định: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Phạm Vĩnh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bấy Nhuận